

**GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CHỨNG NHẬN**

Căn cứ Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 23/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 4331/2025/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tiêu chuẩn, Đo lường, Chất lượng và An toàn bức xạ, Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội chứng nhận:

1. Trung tâm chứng nhận phù hợp (Quacert)

Địa chỉ: Số 8 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 024 37561025; Fax: 024 37563188; E-mail: quacert@quacert.gov.vn

Đã đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm phù hợp tiêu chuẩn đối với ngành Khoa học và Công nghệ trong lĩnh vực Thép (có phụ lục kèm theo).

2. Số đăng ký: 11/CN-Hanoi.

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực 5 (năm) năm kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Trung tâm chứng nhận phù hợp (Quacert)
- Chủ tịch UBND TP Hà Nội (để b/cáo);
- Ủy ban TCĐLCL Quốc gia
- Lưu: VT; TĐC&ATBX (Phương)

GIÁM ĐỐC

Trần Anh Tuấn

PHỤ LỤC

(Kèm theo Giấy chứng nhận ký hoạt động chứng nhận Số 4807 / GCN-SKHCN ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội)

TT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Tiêu chuẩn/ Quy chuẩn kỹ thuật
1	Thép cacbon – mangan cường độ cao dùng trong kết cấu	ASTM A529/A529M
2	Ống thép kim loại luồn dây điện (EMT)	ANSI C80.3
3	Tôn/thép tấm và thép dải mạ hợp kim kẽm – nhôm – magiê nhúng nóng	JIS G 3323
4	Thép tấm, thép tấm dày và thép dải mạ hợp kim kẽm – nhôm – magiê nhúng nóng	IS 18513
5	Thép tấm và dải thép mạ nhúng nóng liên tục bằng hợp kim kẽm – nhôm – magiê	MS 2657
6	Thép tấm mạ hợp kim kẽm – nhôm – magiê bằng phương pháp nhúng nóng	ASTM A1046/A1046M
7	Thép thanh dùng để gia cường bê tông	JIS G 3112
<u>Chữ viết tắt:</u> - ASTM: American Society for Testing and Materials - ANSI: American National Standards Institute - IS: Indian Standard - MS: Malaysian Standard - JIS: Japanese Industrial Standard		

Ghi chú:

Đối với các sản phẩm, hàng hóa thuộc phạm vi điều chỉnh của Tiêu chuẩn/ Quy chuẩn kỹ thuật/ văn bản quản lý và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến chứng nhận. Trung tâm chứng nhận phù hợp (Quacert) phải tuân thủ quy định của các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực tương ứng ban hành trước khi thực chứng nhận.